

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 415/2020/HS-ST

Ngày: 23/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 455/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 471/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Doãn H(tên gọi khác: không), sinh ngày 09/8/1978; Nơi cư trú: Xóm Gò Chè, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Ngô Doãn T (đã chết) và bà: Đỗ Thị L, sinh năm 1956. Vợ: Lưu Thị D, sinh năm 1978, con: 02, con lớn sinh năm 1998; nhỏ sinh năm 2007. Tiền án: Không, Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 135/1996/HSST ngày 13/4/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cướp tài sản của công dân”, chấp hành xong án phí ngày 02/12/2002.

+ Tại Bản án số 305/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/6/2018. Chấp hành xong khoản án phí và tịch thu ngày 18/01/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Đỗ Đình Đ; ĐKKHKT: Xóm G, xã C, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 05/7/2020, Công an xã C, thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại nhà Ngô Doãn Hở xóm Gò Chè, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Nhận được tin báo, tổ công tác Công an xã C tiến hành kiểm tra, trong nhà chỉ có Ngô Doãn H đang ngồi tại bàn uống nước. H khai nhận có cất giấu ma túy trên người, đồng thời tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và màu hồng tại túi quần bên phải của H (theo H khai nhận là ma túy Heroine và ma túy tổng hợp). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Doãn H có khối lượng 0,161 gam. Niêm phong ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 997/KL-KTHS ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng – hồng thu giữ ban đầu trong bì ký hiệu A gửi giám định có khối lượng 0,161 gam.

Tại kết luận giám định số 4391/C09-TT2 ngày 10/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng- hồng trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Heroine, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Doãn H khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 05/7/2020, H đi xe ôm từ nhà thuộc xóm Gò Chè, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực trung tâm thương mại Vincom Thái Nguyên thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, H gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroin và nửa viên ma túy hồng phiên với giá 300.000đồng. Mua xong, H về nhà và nghiền nửa viên ma túy hồng phiên thành bột và trộn lẫn với ma túy Heroine rồi sử dụng một phần. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an xã C phát hiện bắt quả tang như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu 4391/C09 (TT2). Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý;

Tại bản cáo trạng số 452/CT-VKSNDTPTN ngày 09/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Ngô Doãn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Ngô Doãn Htử từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu 4391/C09 (TT2).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Ngô Doãn Htử tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 05/7/2020 tại nhà Ngô Doãn Htử xóm Gò Chè, xã C, thành phố Thái Nguyên, Ngô Doãn Htử có hành vi tàng trữ 0,161 gam ma túy loại heroine và Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã C, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp gì, nhân thân xấu: Tại Bản án số 135/1996/HSST ngày 13/4/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “ Cướp tài sản của công dân”, chấp hành xong án phí ngày 02/12/2002; Tại Bản án số 305/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/6/2018. Chấp hành xong khoản án phí và tịch thu ngày 18/01/2018. Nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, không cố gắng cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến hành vi phạm tội. Những yếu tố trên HĐXX sẽ xem xét đánh giá khi lượng hình đối với bị cáo.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4391/C09 (TT2). Mặt sau phong bì có dấu tròn đỏ của Viện KHHS – Bộ Công an.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Doãn Hphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Ngô Doãn H24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45(bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4391/C09 (TT2). Mặt sau phong bì có dấu tròn đỏ của Viện KHHS – Bộ Công an

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 475 ngày 07/9/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Doãn Hphải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn